TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **141**/2024 HSST
Ngày 29-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hoa Hằng và ông Lê Văn Lượng;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thúy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hoàng Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2024/QĐXXST-HS ngày 18/9/2024 đối với bị cáo: **Hồ Ngọc P;** tên gọi khác: M; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/3/1986, tại: Quảng Trị; HKTT: Khu phố I, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi ở hiện nay: Khu phố G, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ may; con ông: Hồ Ngọc T1 (đã chết); con bà: Tạ Thị N, sinh năm 1959, hiện ở tại: Khu phố I, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 02 chị, em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Hà Thị Mỹ H, sinh năm 1990, hiện trú tại Khu phố G, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 29/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HSST, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị Mỹ H, sinh năm 1990, địa chỉ: Khu phố G, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 11/6/2024, Hồ Ngọc P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 74H4-4449 của mình đi đến khu vực cây xăng đường L thuộc Khu phố A, phường Đ, thành phố Đ tìm gặp một nam thanh niên có tên thường gọi là "Tây" (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua 300.000 đồng ma tuý hồng phiến và "Tây" đồng ý bán. P đưa tiền cho "Tây" và nhận lại 01 mảnh giấy màu vàng được cuộn tròn, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa 15 viên ma tuý tổng hợp hồng phiến. Sau khi mua được ma tuý, P cất giấu tại túi phía trước, bên phải của quần dài đang mang trên người rồi đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút, khi P đang đi đến khu vực nhà hoang thuộc Khu phố A, phường Đ, thành phố Đ để sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an thành phố Đ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 724/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận: 15 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng **1,5175** gam.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 15 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi ma túy tổng hợp;
- 01 túi nilon trong suốt, kích thước (5x6)cm;
- 01 mảnh giấy màu vàng, kích thước (7,5x4) cm;
- 01 xe mô tô hiệu Nouvo Yamaha, màu đen- bạc, BKS: 74H4-4449, số máy: 5P11135720, số khung: RLCN5P1109Y135718, đã qua sử dụng;
- Tiền ngân hàng N1 đang lưu hành: 530.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSĐH ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Hồ Ngọc P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc P từ **20** (*Hai mươi*) đến **23** (*Hai mươi ba)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm, a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu **QTS MT969 CAĐH** và 01 túi niêm phong có ký hiệu **NS3A 103219**.

Tịch thu 1/2 chiếc xe mô tô hiệu Nouvo Yamaha, màu đen- bạc, BKS: 74H4-4449, số máy: 5P11135720, số khung: RLCN5P1109Y135718; trả lại cho

chị Hà Thị mỹ H1 ½ chiếc xe mô tô hiệu Nouvo Yamaha, màu đen- bạc, BKS: 74H4-4449 nói trên.

Trả lại cho bị cáo số tiền 530.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng**: Trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] **Về tội danh**: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/6/2024, Hồ Ngọc P đã bị Công an thành phố Đ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 15 viên ma túy loại Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng. Tại bản kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: 15 viên nén hình trụ tròn, màu hồng (trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY) được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng **1,5175** gam (*Một phẩy năm một bảy năm gam*) là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ Ngọc P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định khung hình phạt: "*Phạt tù từ một năm đến năm năm*".

[3] **Xem xét về tính chất hành vi của bị cáo**: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống

xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, biết việc "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] **Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải ban hành quyết định tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra không chứng minh được người thanh niên tên T2 đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

[5] **Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ**:

Ma tuý là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy số ma túy, toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu **QTS MT969 CAĐH** và 01 túi niêm phong có ký hiệu **NS3A 103219** bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

Xe mô tô hiệu Nouvo Yamaha, màu đen- bạc, BKS: 74H4-4449, số máy: 5P11135720, số khung: RLCN5P1109Y135718 là tài sản của 02 vợ chồng bị cáo, phục vụ cho việc đi lại sinh hoạt thiết yếu của gia đình bị cáo. Tại phiên toà vợ bị cáo trình bày hoàn cảnh rất khó khăn, xe mô tô là phương tiện để đi lại, lao động của gia đình, việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma tuý chị H1 không hay biết; xin Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho gia đình bị cáo có phương tiện để sinh hoạt, nên cần trả lại cho bị cáo và chị Hà Thị Mỹ H.

Số tiền 530.000 đồng không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Ngọc P** (*tên gọi khác: M*) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hồ Ngọc P (*tên gọi khác: M*): **21** (*Hai mươi mốt*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/6/2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm, a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử:

+ Tịch thu và tiêu hủy: Số ma túy, toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu QTS MT969 CAĐH theo Kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 túi niêm phong có ký hiệu NS3A 103219, bên ngoài các phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q theo Kết luận giám định số 765/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q.

Trả lại cho bị cáo và chị Hà Thị Mỹ H 01 chiếc xe mô tô hiệu Nouvo Yamaha, màu đen- bạc, BKS: 74H4-4449, số máy: 5P11135720, số khung: RLCN5P1109Y135718 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(*Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đ ngày 25/9/2024*).

Trả lại cho bị cáo số tiền 530.000 (*Năm trăm ba mươi nghìn*) đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (*Vật chứng hiện có tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà số 3949.0.1047875.00000 mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Q*).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- NCQL,NVLQ;
-- Lưu: HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Xuân Hương